

Số: 13/2022/QĐST - HNGĐ

Sơn Động, ngày 28 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Bùi Thị P, sinh năm 1993  
Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

\* Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1992  
Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị P và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cho anh Hoàng Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung là cháu Hoàng Trung K, sinh ngày 15/9/2012, cháu Hoàng Ngọc H1, sinh ngày 27/9/2013 và cháu Hoàng Việt T, sinh ngày 16/8/2016

Chị Bùi Thị P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đ (một triệu đồng)/1 tháng / 1 cháu cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 01/3/2022.

Chị P có quyền thăm nom con chung sau ly hôn, không ai được cản trở quyền này của chị P.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí: Chị Bùi Thị P phải chịu 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí DSST theo biên lai số 0015306 ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động. (Xác nhận chị P đã nộp đủ tiền án phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND xã P;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Toàn**